

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ Lanh
Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 18/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 04/2019/QĐST-VDS ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Ông Nguyễn Ph V, sinh năm 1971 - Hộ khẩu thường trú: Số xx, Tổ xxC, phường TL, quận H, thành phố Hà Nội (có mặt).

- Và Ngân hàng Thương mại cổ phần Y - Trụ sở: Lầu xxx, xx – xxx, Phường x, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức D – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đ T – Phó Giám đốc Trung tâm thẻ (Giấy uỷ quyền số 2615A/2018/GUQ-PL ngày 17/8/2018); ông Phạm Đức D, ông Lê Nguyễn H Ng – Phó Giám đốc Trung tâm thẻ (Giấy uỷ quyền số 3892/2018/GUQ-PL ngày 03/12/2018); ông Trần N Ph – Nhân viên Ngân hàng (Giấy uỷ quyền số 242/2019/UQ-TTT ngày 02/01/2019) (có mặt ông Trần N Ph).

Theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Ph V.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 26/02/2019, ông Nguyễn Ph V có Đơn yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án ngày 09/01/2019 giữa ông V và Ngân hàng Thương mại cổ phần Y tại Trung tâm Hoà giải - Đối thoại Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, nội dung các bên thoả thuận về nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ thẻ Visa Credit Gold 472075-5730 và thẻ Family Local Credit 970403-6434 của ông V tại Ngân hàng.

Tại phiên họp, ông V giữ nguyên yêu cầu; đại diện Ngân hàng nhất trí với yêu cầu của ông V và không có yêu cầu, đề nghị nào khác; ông V và Ngân hàng xác nhận nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ thẻ Visa Credit Gold 472075-5730 và thẻ Family Local Credit 970403-6434 là nghĩa vụ của cá nhân ông V, không liên quan đến bất kỳ người thứ ba nào khác. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến, Toà án thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách đương sự, quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp thực hiện đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về nội dung, đề nghị căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 366, Điều 367, Điều 370, Điều 416, Điều 417, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, công nhận kết

quả hoà giải thành ngoài Toà án ngày 09/01/2019 giữa ông V và Ngân hàng, ông V phải chịu 300.000đ lệ phí việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Toà án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhận định:

Ông Nguyễn Ph V có đơn ngày 26/02/2019 yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành ngày 09/01/2019 giữa ông V và Ngân hàng Y tại Trung tâm Hoà giải - Đối thoại Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Ông V có hộ khẩu thường trú tại Số xx, Tổ xxC, phường TL, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Yêu cầu của ông V thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng và trong thời hiệu yêu cầu theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 418 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của ông V về kết quả hoà giải thành ngoài Toà án ngày 09/01/2019, các bên tham gia thoả thuận hoà giải có đủ năng lực hành vi dân sự; là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thoả thuận hoà giải; các bên thống nhất nội dung hoà giải không liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người thứ ba nào khác. Nội dung thoả thuận hoà giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Yêu cầu của ông V thoả mãn các điều kiện công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án quy định tại Điều 417 Bộ luật Tố tụng dân sự; Văn bản số 310/TANDTC- PC ngày 11/10/2018 của Toà án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đối mới, tăng cường hoà giải trong giải quyết các tranh chấp dân sự tại Toà án nhân dân, nên có căn cứ chấp nhận. Ông V phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định. Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Toà án.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, Điều 366, Điều 367, Điều 370, Điều 416, Điều 417, khoản 1 Điều 418, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Văn bản số 310/TANDTC- PC ngày 11/10/2018 của Toà án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Toà án ngày 09/01/2019 giữa ông Nguyễn Ph V và Ngân hàng Thương mại cổ phần Y tại Trung tâm Hoà giải - Đối thoại Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, cụ thể như sau:

1.1. Ngân hàng Thương mại cổ phần Y (do ông N Ph là người đại diện theo ủy quyền) và người vay là ông V thống nhất xác nhận:

- Ngày 05/07/2012, Ngân hàng và ông V ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng). Ngân hàng đã cấp cho ông V 02 thẻ tín dụng (Thẻ Visa Credit Gold 472075-5730 và thẻ Family Local Credit 970403-6434) với hạn mức sử dụng chung là 50.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân.

- Tính đến ngày 08/01/2019 ông V còn nợ Ngân hàng số tiền 81.752.255đ (tám một triệu, bảy trăm năm hai nghìn, hai trăm năm lăm đồng), trong đó: Thẻ

Visa 472075-5730, nợ gốc là 32.059.218đ, lãi là 34.567.392đ; thẻ Family 970403-6434, lãi là 15.125.645đ.

Kể từ ngày 09/01/2019 ông V còn phải trả Ngân hàng số lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất là 3,225%/tháng theo thỏa thuận của các bên khi ký kết thẻ Visa Credit Gold số 472075-5730.

1.2. Ngân hàng Thương mại cổ phần Y và ông V thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ như sau:

- Đợt 1: Ngày 15/02/2019, ông V thanh toán trả Ngân hàng số tiền 16.000.000đ, trừ vào tiền nợ gốc.
- Đợt 2: Ngày 15/03/2019, ông V thanh toán trả Ngân hàng số tiền 16.059.218đ, trừ vào tiền nợ gốc.
- Đợt 3: Ngày 15/04/2019, ông V thanh toán trả Ngân hàng số tiền 12.000.000đ, trừ vào tiền lãi.
- Đợt 4: Ngày 15/05/2019, ông V thanh toán trả Ngân hàng số tiền 12.000.000đ, trừ vào tiền lãi.
- Đợt 5: Ngày 15/06/2019, ông V thanh toán trả Ngân hàng số tiền 12.000.000đ, trừ vào tiền lãi.
- Đợt 6: Ngày 15/07/2019, ông V thanh toán trả Ngân hàng số tiền 13.693.037đ và số lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc (nếu có) theo thỏa thuận của các bên về mức lãi suất là 3,225%/tháng đối với thẻ Visa Credit Gold số 472075-5730.

Nếu các kỳ trả nợ trên trùng vào ngày nghỉ thì ngày trả tiền sẽ là ngày làm việc tiếp theo của ngày nghỉ.

Nếu ông V vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc ông V phải thực hiện ngay toàn bộ nghĩa vụ trả nợ còn lại đối với Ngân hàng.

2. Lệ phí Tòa án: Ông V phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí ông V đã nộp tại biên lai thu số 0002128 ngày 28/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, ông V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- THA dân sự quận Hai Bà Trưng;
- Lưu.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lê Thị Mỹ Lanh